TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1486/2018/QĐST-HNGĐ *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 378/2016/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Tòa án nhân dân Thành phố H về việc "Ly hôn", giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Vincent Thi Ngoc D** – sinh năm 1972.
Quốc tịch: Pháp.
Số hộ chiếu số: 11CX27968; ngày cấp: 20/10/2011; nơi cấp: Cộng hòa P.
Hiện cư trú tại: 05 Bis Rue Des Marronniers 10390 Verrieres, Cộng hòa P.
Bị đơn: Ông **Trần Nam T** – sinh năm 1973.
Quốc tịch: Việt Nam.
Giấy chứng minh nhân dân số: 022775665; ngày cấp: 22/10/2011; nơi cấp: Công an Thành phố H.
Hiện cư trú tại: 444/23 đường C, Phường M, Quận B, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Pháp lệnh án phí và lệ phí Tòa án năm 2009;

Nhận thấy, vào ngày 10/01/2016 bà Vincent Thi Ngoc D nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Nam T vì lý do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án, vào đầu tháng 10/2018 nguyên đơn bà Vincent Thi Ngoc D từ Cộng hòa P về Việt Nam và ngày 16/10/2018 bà Vincent Thi Ngoc D, ông Trần Nam T cùng có mặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H ký tên trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Căn cứ vào đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 16/10/2018 có chữ ký tên của nguyên đơn và bị đơn, bản tự khai ngày 16/10/2018 của bà Vincent Thi Ngoc D, ông Trần Nam T; biên bản hòa giải ngày 16 tháng 10 năm 2018 lập tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Theo biên bản ghi nhận trên thì cả nguyên đơn cùng bị đơn đã thỏa thuận được với nhau về quan hệ con chung; mức cấp dưỡng hàng tháng nuôi con, các điều khoản phải thi hành cũng như mức án phí dân sự sơ thẩm phải nộp nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà **Vincent Thi Ngoc D** – sinh năm 1972.

Bị đơn: Ông **Trần Nam T** – sinh năm 1973.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vincent Thi Ngoc D và ông Trần Nam T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số đăng ký 1397 Quyển số 08 ngày 10 tháng 5 năm 2012 do Ủy ban nhân dân Thành phố H cấp không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Vincent Thi Ngoc D và ông Trần Nam T xác định có ba người con chung gồm:

1/ Trẻ Tran W (giới tính: nam, sinh ngày 02/01/2015);

2/ Trẻ Tran J (giới tính: nữ, sinh ngày 02/01/2015);

3/ Trẻ Tran A (giới tính: nữ, sinh ngày 02/01/2015).

Hiện nay cả ba người con chung đang sinh sống cùng mẹ là bà Vincent Thi Ngoc D tại số 05 Bis Rue Des Marronniers 10390 Verrieres, Cộng hòa P. Nguyên đơn và bị đơn thống nhất ý chí giao ba con chung có tên phần trên cho mẹ là bà Vincent Thi Ngoc D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Về khoản cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thỏa thuận về mức cấp dưỡng nuôi con phải giao hàng tháng cùng địa điểm giao nhận, không yêu cầu Tòa án phân định từng phần.

Ông Trần Nam T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản quyền này. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết hoặc do yêu cầu của một trong các bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Mỗi bên đương sự chịu 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng)*. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Vincent Thi Ngoc D chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm; được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0031272 ngày 30/9/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H; số tiền đã tạm nộp là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng),* bà Vincent Thi Ngoc D đã thi hành xong án phí sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trần Nam T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*, nộp tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố H.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TANDTC (1)
- TAND cấp cao (tại Tp.HCM) (1)
- VKSND cấp cao (tại Tp.HCM) (1)
- VKSND Tp.HCM (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- UBND Tp.HCM (1)
- Các đương sự (2)
- Lưu hồ sơ vụ án (4)

THẨM PHÁN

Đỗ Giang